

Số: 07/2026/QĐST-DS

Quảng Trị, ngày 30 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 31/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;
Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 143/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2025 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân xã V; địa chỉ: Thôn G, xã T, tỉnh Quảng Trị; đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đình S – Giám đốc; đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Ngọc N - Ủy viên HĐTD Quỹ tín dụng nhân dân xã V.
- Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc Đ, sinh năm 1982; Số CCCD: 044082003281; cấp ngày 27/11/2019 địa chỉ: Thôn N, xã T, tỉnh Quảng Trị;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Phan Thu G; Số CCCD: 044082003281; cấp ngày 15/01/2020, sinh năm 1983, nơi cư trú tại: Thôn N, xã T, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phan Thị thu G: Ông Nguyễn Quốc Đ, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn N, xã T, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Căn cứ Hợp đồng tín dụng số: 128.2023 ngày 29/3/2023 ký kết giữa Quỹ tín dụng nhân dân xã V và ông Nguyễn Quốc Đ, bà Phan Thị Thu G. Hợp đồng thể chấp quyền sử dụng đất số: 105.2023 HĐTC lập ngày 29/03/2023 ký kết giữa Quỹ tín dụng nhân dân xã V (bên nhận thế chấp) và ông Nguyễn Quốc Đ và bà Phan Thị Thu G (bên thế chấp). Ông Nguyễn Quốc Đ và bà Phan Thị Thu G thống nhất thanh toán toàn bộ tiền gốc và tiền lãi phát sinh còn nợ của Quỹ tín dụng nhân dân xã V đến ngày 22/01/2026 là số tiền 1.069.000.000 đồng (Một tỷ

không trăm sáu mươi chín triệu đồng), trong đó nợ gốc là: Nợ gốc: 814.000.000 đồng (Tám trăm mười bốn triệu đồng), nợ lãi là: 255.132.000 đồng (Hai trăm năm mươi lăm triệu một trăm ba mươi hai nghìn đồng), lãi trong hạn là 116.815.000 đồng (Một trăm mười sáu triệu tám trăm mười lăm nghìn đồng), lãi quá hạn là 138.317.000 đồng (Một trăm ba mươi tám triệu ba trăm mười bảy nghìn đồng)

Thời gian trả nợ cụ thể như sau:

- Đến ngày 22/3/2026 ông Nguyễn Quốc Đ và bà Phan Thị Thu G trả cho Quỹ tín dụng nhân dân xã V số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) tiền gốc.

- Đến ngày 22/6/2026 ông Nguyễn Quốc Đ và bà Phan Thị Thu G trả cho Quỹ tín dụng nhân dân xã V số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) tiền gốc.

- Đến ngày 22/9/2026 ông Nguyễn Quốc Đ và bà Phan Thị Thu G trả cho Quỹ tín dụng nhân dân xã V số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) tiền gốc.

- Đến ngày 22/12/2026 ông Nguyễn Quốc Đ và bà Phan Thị Thu G trả cho Quỹ tín dụng nhân dân xã V số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) tiền gốc.

- Đến ngày 22/3/2027 ông Nguyễn Quốc Đ và bà Phan Thị Thu G trả cho Quỹ tín dụng nhân dân xã V số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) tiền gốc và 255.132.000 đồng (Hai trăm năm mươi lăm triệu một trăm ba mươi hai nghìn đồng) tiền lãi.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 22/01/2026, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 128.2023/HĐTD ngày 29/3/2023 ký kết giữa Quỹ tín dụng nhân dân xã V và ông Nguyễn Quốc Đ và bà Phan Thị Thu G cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp ông Nguyễn Quốc Đ và Phan Thị Thu G vi phạm bất kỳ một kỳ trả nợ nào như đã cam kết thì ngay tại thời điểm vi phạm thì Quỹ tín dụng nhân dân xã V có quyền yêu cầu ông Nguyễn Quốc Đ và Phan Thị Thu G thanh toán toàn bộ nợ một lần và có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế để thu hồi nợ đối với tài sản là: Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở

hữu nhà ở và toàn bộ các tài sản khác gắn liền với đất số phát hành: DC 949678; Số vào sổ cấp giấy: CS 01558; Cơ quan cấp: do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Q củ, cấp ngày 01/07/2021 Mang tên Nguyễn Quốc Đ và Bà Phan Thị Thu G, có diện tích 1161,9 m² (Một nghìn một trăm sáu mươi một phẩy chín mét vuông); Mục đích sử dụng đất đất ở tại nông thôn 200 m²; Đất trồng cây hàng năm khác 961,9m²; Thuộc thửa đất số 375, tờ bản đồ số 16; Vị trí lô đất tại thôn N xã T, tỉnh Quảng Trị.

Tài sản nêu trên được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 105.2023 HĐTC lập ngày 29/03/2023 ký kết giữa Quỹ tín dụng nhân dân xã V (bên nhận thế chấp) và ông Nguyễn Quốc Đ và bà Phan Thị Thu G (bên thế chấp)

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Nguyễn Quốc Đ và Phan Thị Thu G với Quỹ tín dụng nhân dân xã V. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Quốc Đ vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân xã V.

- Về chi phí tố tụng thẩm định tại chỗ: Quỹ tín dụng nhân dân xã V và ông Nguyễn Quốc Đ và bà Phan Thị Thu G thỏa thuận ông Nguyễn Quốc Đ và Phan Thị Thu G phải chịu chi phí thẩm định tài sản theo quy định của pháp luật. Ông Nguyễn Quốc Đ và bà Phan Thị Thu G có trách nhiệm trả lại số tiền thẩm định tài sản 4.100.000 đồng (Bốn triệu một trăm nghìn đồng) cho Quỹ tín dụng nhân dân xã V.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Quỹ tín dụng nhân dân xã V và ông Nguyễn Quốc Đ và Phan Thị Thu G thỏa thuận giao ông Nguyễn Quốc Đ và bà Phan Thị Thu G chịu nộp 22.035.000 đồng (Hai mươi hai triệu không trăm ba mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước. Trả lại Quỹ tín dụng nhân dân xã V số tiền 21.775.000 đồng (Hai mươi một triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà Quỹ tín dụng đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên lai số 0002282 ngày 11/12/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự,

người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND Khu vực 4, tỉnh Quảng Trị;
- Phòng THADS khu vực 4, tỉnh Quảng Trị;
- Các đường sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Mạnh Cường